

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2026/HS-PT

Ngày: 17/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thuỷ Tiên và bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng – Cơ sở A, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 40/2026/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo Lê Quốc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2025/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Quốc T**, sinh năm 1997, tại Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng). Nơi cư trú: thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: thợ sửa xe; Con ông: Lê Hữu T1 và bà Huỳnh Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 21/11/2024, Lê Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 86C1-568.22 lưu thông trên đường N (thuộc phường B, tỉnh Lâm Đồng) theo hướng từ đường N đi về hướng đường T (QL1A) trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu là 220,4 mg/100ml. Khi đến đoạn đường trước số nhà B N (thuộc khu phố C, phường B), là đoạn đường thuộc khu vực đông dân cư, thì lúc này bà Trần Thị X (sinh năm 1957, trú tại khu phố F, phường B, tỉnh Lâm Đồng) đang điều khiển xe đạp di chuyển từ phần đường bên trái qua phần đường bên phải đường N (theo hướng đi

chuyển của T). Do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, không chú ý quan sát khi đi qua khu vực đông dân cư nên đầu xe mô tô do T điều khiển đâm va vào phía bên phải xe đạp do bà X điều khiển gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Sau tai nạn, bà X và T đều bị thương, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đ, đến ngày 23/11/2024 thì bà X tử vong tại bệnh viện.

Quá trình điều tra xác định nồng độ cồn trong máu của Lê Quốc T tại thời điểm 18 giờ 07 phút ngày 21/11/2024 là 220,4 mg/100 ml máu. (theo Công văn số 692/BVBT-KHTH, ngày 17/04/2025 của Bệnh viện Đ).

Lê Quốc T đã được Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp Giấy phép lái xe hạng A1 số 600172006796 vào ngày 01/12/2017, phù hợp với phương tiện T điều khiển vào thời điểm gây ra vụ tai nạn giao thông.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2025/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 260, điểm s, b, khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc T 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24/11/2025, bị cáo Lê Quốc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của bị cáo: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo luôn ăn năn hối hận, thành khẩn khai báo. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị hại cũng có một phần lỗi. Bị cáo có nhân thân tốt, hội đủ các điều kiện hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng quy định của pháp luật, mức hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội. Sau khi kháng cáo, bị cáo cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, các đơn thuốc thể hiện bị cáo vẫn đang điều trị bệnh sau tai nạn. Ngoài ra, đại diện của bị hại tiếp tục làm đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2025/HS-ST ngày 14

tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng, giảm nhẹ hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo Lê Quốc T phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 21/11/2024, bị cáo Lê Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 86C1-568.22 lưu thông trên đường N (thuộc phường B, tỉnh Lâm Đồng) theo hướng từ đường N đi về hướng đường T (QL1A) trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu là 220,4 mg/100ml. Khi đến đoạn đường trước số nhà B N thuộc khu phố C, phường B, là đoạn đường thuộc khu vực đông dân cư, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đầu xe mô tô do T điều khiển đâm va vào phía bên phải xe đạp do bà Trần Thị X đang điều khiển di chuyển từ phần đường bên trái qua phần đường bên phải đường N (theo hướng di chuyển của T) gây tai nạn giao thông. Hậu quả: bà Trần Thị X tử vong. Hành vi của Lê Quốc T đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lê Quốc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Bị hại cũng có phần lỗi dẫn đến va chạm giao thông nên Tòa án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự với mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là đơn xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo của đại diện bị hại, đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các đơn thuốc thể hiện bị cáo bị thương nặng và phải tiếp tục điều trị. Tuy nhiên, thời điểm phạm tội, bị cáo đang trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu rất cao là 220,4mg/100ml. Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo đối với yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Lâm Đồng tại phiên toà.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Quốc T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2025/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quốc T không phải án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (17/4/2026).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND khu vực 10 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quân